

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia  
TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

Căn cứ Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Thư ký ISO,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ (*Danh sách các Quy trình kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND xã.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng - Thống kê, Ban chỉ đạo ISO, Ban soạn thảo ISO, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và các ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND huyện;
- CT và PCT UBND xã;
- Lưu VT, TK ISO.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Chính**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG LỘ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 61/QĐ-UBND*  
*ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND xã)*

<b>TT</b>	<b>Tên Thủ tục hành chính</b>
<b>A.</b>	<b>CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA ( 111 THỦ TỤC)</b>
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Người có công (02 TTHC)</b>
1.	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ
2.	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
<b>II.</b>	<b>Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em (06 TTHC)</b>
3.	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
4.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
5.	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
6.	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
7.	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
8.	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
<b>III.</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (08 TTHC)</b>
9.	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật
10.	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
11.	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở

12.	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng
13.	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
14.	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
15.	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm
16.	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.
<b>IV.</b>	<b>Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (03 TTHC)</b>
17.	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
18.	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng
19.	Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng
<b>V.</b>	<b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (05 TTHC)</b>
20.	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
21.	Sáp nhập, chia, tách, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
22.	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
23.	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
24.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
<b>VI.</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa và thể thao (05 TTHC)</b>
25.	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội
26.	Thủ tục xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa
27.	Thủ tục xét tặng giấy khen Gia đình văn hóa
28.	Đăng ký hoạt động thư viện, tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1000 bản
29.	Công nhận CLB thể thao cơ sở
<b>VII.</b>	<b>Lĩnh vực Y tế (01 TTHC)</b>

30.	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số
<b>VIII.</b>	<b>Lĩnh vực Tôn giáo (10 TTHC)</b>
31.	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng
32.	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
33.	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
34.	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
35.	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
36.	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
37.	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
38.	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
39.	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
40.	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
<b>IX.</b>	<b>Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng (04 TTHC)</b>
41.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
42.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề
43.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
44.	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
<b>X.</b>	<b>Lĩnh vực Phát triển nông thôn (04 TTHC)</b>
45.	Xác nhận việc thực hiện hợp đồng liên kết và tiêu thụ nông sản
46.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND

	cấp xã
47.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
48.	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ cho UBND cấp xã thực hiện)
<b>XI.</b>	<b>Lĩnh vực Khuyến nông (01 TTHC)</b>
49.	Phê duyệt Kế hoạch khuyến nông địa phương
<b>XII.</b>	<b>Lĩnh vực Môi trường (04 TTHC)</b>
50.	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
51.	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường
52.	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
53.	Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết
<b>XIII.</b>	<b>Lĩnh vực Đất đai (02 TTHC)</b>
54.	Hòa giải tranh chấp đất đai
55.	Cung cấp dữ liệu đất đai
<b>XIV.</b>	<b>Lĩnh vực Phổ biến, giáo dục pháp luật (02 TTHC)</b>
56.	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật
57.	Miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật
<b>XV.</b>	<b>Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở (04 TTHC)</b>
58.	Công nhận hòa giải viên
59.	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
60.	Thôi làm hòa giải viên
61.	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên
<b>XVI.</b>	<b>Lĩnh vực Bồi thường nhà nước (01 TTHC)</b>
62.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý

	người thi hành công vụ gây thiệt hại.
<b>XVII.</b>	<b>Lĩnh vực chứng thực (11 TTHC)</b>
63.	Cấp bản sao từ sổ gốc
64.	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
65.	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản
66.	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
67.	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
68.	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
69.	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
70.	Chứng thực di chúc
71.	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
72.	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
73.	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
<b>XVIII.</b>	<b>Lĩnh vực Hộ tịch ( 19 TTHC)</b>
74.	Đăng ký khai sinh
75.	Đăng ký kết hôn
76.	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
77.	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
78.	Đăng ký khai tử
79.	Đăng ký giám hộ
80.	Đăng ký chấm dứt giám hộ
81.	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch

82.	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
83.	Đăng ký lại khai sinh
84.	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
85.	Đăng ký lại kết hôn
86.	Đăng ký lại khai tử
87.	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
88.	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
89.	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
90.	Đăng ký khai sinh lưu động
91.	Đăng ký khai tử lưu động
92.	Đăng ký kết hôn lưu động
<b>XIX.</b>	<b>Lĩnh vực nuôi con nuôi (03 TTHC)</b>
93.	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
94.	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
<b>XX.</b>	<b>Lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện</b>
95.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập thủy điện trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
96.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
<b>XXI.</b>	<b>Lĩnh vực Kinh tế - Hợp tác xã ( 04 TTHC)</b>
97.	Xác nhận Đơn đề nghị hỗ trợ Tổ hợp tác
98.	Chấm dứt tổ hợp tác
99.	Thay đổi tổ trưởng tổ hợp tác
100.	Thành lập tổ hợp tác

<b>XXII.</b>	<b>Lĩnh vực Khiếu nại – Tố cáo ( 04 TTHC)</b>
101.	Thủ tục tiếp công dân
102.	Xử lý đơn thư
103.	Giải quyết khiếu nại lần đầu
104.	Giải quyết tố cáo
<b>XXIII.</b>	<b>Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng ( 05 TTHC)</b>
105.	Kê khai tài sản, thu nhập
106.	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập
107.	Xác minh tài sản, thu nhập
108.	Tiếp nhận yêu cầu giải trình
109.	Thực hiện việc giải trình
<b>XXIV.</b>	<b>Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai ( 02 TTHC)</b>
110.	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.
111.	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh.
<b>B.</b>	<b>CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG ( 33 THỦ TỤC)</b>
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Dân tộc (02 TTHC)</b>
1.	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2.	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>II.</b>	<b>Lĩnh vực Người có công (21 TTHC)</b>
3.	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
4.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ
5.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
6.	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ



7.	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
8.	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công từ trần
9.	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần
10.	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
11.	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
12.	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01/01/1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi
13.	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết
14.	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
15.	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
16.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
17.	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
18.	Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
19.	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
20.	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ
21.	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

22.	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia
23.	Đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng
24.	Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập
<b>III.</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (08 TTHC)</b>
24.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
25.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện
26.	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi), hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
27.	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
28.	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng)
29.	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
30.	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng
31.	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
<b>IV.</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn (02 TTHC)</b>
32.	Cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại
33.	Cấp đổi Giấy chứng nhận kinh tế trang trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢN CÔNG BỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG LỘ**

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia  
TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Thượng Lộ**  
*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND xã)*

**Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành**

*Thượng Lộ, ngày 29 tháng 10 năm 2019*  
**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Chính**

